

Bản án: **59/2022/HS-PT**
Ngày 01 tháng 7 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Tạ Văn Thành

Các thẩm phán: Ông Hồ Văn Việt

Ông Nguyễn Trường Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Long - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa:
Ông H Thanh Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 11/2022/TLPT-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh H và Phạm Quang H2 đối với Bản án hình sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Tòa án nhân dân Huyện TS, tỉnh Phú Thọ.

Bị cáo kháng cáo:

1. Họ tên: Nguyễn Mạnh H; Sinh ngày 30 tháng 10 năm 1992, tại: Huyện TS, Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu TN, thị trấn TS, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Quốc H, sinh năm 1967; Con bà: Bùi Thị Hồng T, sinh năm 1967 và vợ là Chương Thị Ánh T, sinh năm 1992; Con có 02 con, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015;

Tiền án, tiền sử: Không;

Bị cáo Nguyễn Mạnh H không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại Khu TN, thị trấn TS, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

2. Họ tên: Phạm Quang H2 (Tên thường gọi: Bệu); Sinh ngày 02 tháng 9 năm 1984 tại: TS, Phú Thọ; Nơi cư trú: Khu T 2, xã SH, H2 ện TS, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phạm Quang T, sinh năm 1964; Con bà: Huỳnh Thị S, sinh năm 1962; Bị cáo không có vợ con;

Tiền sự: Không;

Tiền án: Có 01 tiền án. Bản án số 26/HSST ngày 29/6/2010, Tòa án nhân dân Huyện TS xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, buộc bồi thường 1.750.000đ, buộc phải nộp 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm và 200.000đ án phí Dân sự trong vụ án Hình sự. Bị cáo đã chấp hành song hình phạt chính ngày 16/4/2011, đã thi hành khoản án phí Hình sự sơ thẩm, chưa thi hành khoản bồi thường do người được thi hành không có yêu cầu và đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án, ngày 29/9/2021 bị cáo mới thi hành khoản tiền án phí Dân sự trong vụ án Hình sự.

- Tiền sử:

+ Bản án số 12/2003/HSST ngày 27/3/2003, Tòa án nhân dân Huyện TS xử phạt 12 tháng án tù cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”. Bị cáo đã chấp hành song bản án và đã được đương nhiên xóa án tích;

+ Ngày 13/4/2009 bị Công an quận Cầu Giấy - Hà Nội tạm giữ về hành vi “Đưa hối lộ”, ngày 24/7/2009 VKSND quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội Quyết định Đình chỉ vụ án đối với bị can Phạm Quang H2 theo nghị quyết 33/2009/QH12 về việc thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự;

+Bản án số 43/HSST ngày 26/7/2012, Tòa án nhân dân Huyện TS xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Cưỡng đoạt tài sản”.

+Bản án số 18/HSST ngày 15/5/2013, Tòa án nhân dân Huyện Định Hóa, tỉnh TN xử phạt 18 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, tổng hợp với 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo của Bản án số 43/HSST ngày 26/7/2012 của Tòa án nhân dân Huyện TS, buộc H2 phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 bản án là 30 tháng tù. Ra trại ngày 29/5/2015, bị cáo đã chấp hành song bản án và đã được đương nhiên xóa án tích.

Bị cáo Phạm Quang H2 không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại Khu Tam Sơn 2, xã Sơn Hùng, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Những người tham gia tố tụng khác Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên Nguyễn Mạnh H (SN: 1992, thường trú tại khu: TN, thị trấn TS, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ) đã nảy sinh ý định đi trộm cắp chó bán lấy tiền. H đã chuẩn bị công cụ trộm cắp chó gồm: 01 (một) súng bắn điện H tự chế, 01(một) bình ắc quy; 10 chiếc bao tải; 01 cuộn băng dính màu đen; 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Kia - Morning, BKS: 19A - 205.62 (H mượn của anh Lỗ Việt Đức sinh năm: 1993, trú tại: khu 8, xã Giáp Lai, Huyện TS ngày 19/4/2021 với lý do sử dụng để đi đón vợ, con ở xã Võ Miếu, Huyện TS; anh Đức không biết H sử dụng xe để đi trộm cắp chó). Khoảng 20 giờ ngày 19/4/2021, H gọi điện thoại cho Phạm Quang H2 (SN: 1984, thường trú tại khu:

Tam Sơn 2, xã Sơn Hùng, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ), rủ H2 đi trộm cắp tài sản cùng H và được H2 đồng ý. Khoảng 22 giờ cùng ngày, H2 đến nhà H, tại đây H và H2 TN thỏa thuận, H sẽ điều khiển xe ô tô, còn H2 ngồi ở hàng ghế sau; khi H phát hiện có chó không ai trông giữ thì báo hiệu cho H2 biết để H2 dùng súng điện bắn chó. Khi bắn được chó, H2 sẽ dùng băng dính cuốn chân, mõm của con chó lại rồi cho chó vào bao tải. Sau khi trộm cắp được tài sản sẽ mang đi bán lấy tiền rồi chia đôi. Sau khi thỏa thuận, H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Kia - Morning chở H2 đi theo đường tỉnh lộ 316 từ thị trấn TS đến xã Đông Cừ, Huyện TS để trộm cắp chó. Khoảng 23 giờ cùng ngày, khi đi đến đoạn đường thuộc khu Bần 1, xã Võ Miếu, Huyện TS thì H phát hiện 01(một) con chó lông màu vàng nặng khoảng 20kg đang đứng ở bên trái đường theo chiều đi của H, không có ai trông giữ, H nói “Có chó” và điều khiển xe ô tô đến gần con chó. Cùng lúc, H2 ngồi ghế sau dùng súng điện bắn trúng vào con chó rồi xuống xe kéo con chó lên hàng ghế sau của xe ô tô, dùng băng dính cuốn chân, mõm của con chó lại sau đó cho chó vào bao tải rồi để ra phía sau cốp xe ô tô. Sau đó, H tiếp tục điều khiển xe ô tô đi theo hướng xã Tam Thanh, Huyện Tân Sơn đến xã Đông Cừ, Huyện TS, tìm chó để trộm cắp. Trên đường đi, do trời tối và không làm chủ được tốc độ, H đã đâm vào ổ gà ở đường dẫn đến mất lái rồi va chạm với cây to bên đường làm kính chắn gió phía sau, kính chắn gió cửa phía sau bên phải của xe ô tô bị vỡ. Đến khoảng 01 giờ ngày 20/4/2021, H và H2 đi đến khu vực xóm Cốc, xã Đông Cừ, Huyện TS. Tại đây, H phát hiện 01 con chó màu xám, nặng khoảng 30kg ở bên phải đường cùng chiều với H. H điều khiển xe ô tô đến gần con chó, khi cách con chó khoảng 01 mét thì H2 dùng súng điện bắn trúng vào con chó. Khi H2 xuống xe kéo con chó lên hàng ghế sau của xe ô tô (H2 chưa kịp dùng băng dính cuốn chân, mõm của con chó) thì bị anh Trần Văn Toàn (SN: 1981, thường trú: Xóm Cốc, xã Đông Cừ, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ) là chủ con chó nêu trên phát hiện. Lập tức H nói “Anh H2 ơi có người” để H2 chạy lên xe ô tô rồi H điều khiển chiếc xe ô tô Kia Morning màu trắng bỏ chạy theo hướng đi xã Khả Cừ, Huyện TS. Anh Toàn dồn đuổi theo xe của H đồng thời gọi điện thoại báo Công an xã Đông Cừ và người thân ở xóm Rét, xã Khả Cừ, Huyện TS để chặn bắt chiếc xe ô tô. Khi H và H2 chạy đến xóm Rét, xã Khả Cừ thì bị người dân chặn bắt nên 02 (hai) đối tượng quay xe bỏ chạy về hướng xã Đông Cừ. Khi đi đến xóm Câu Chùa, xã Khả Cừ thì H dừng xe lại để H2 xuống xe, cầm theo chiếc súng bắn điện cùng bình ắc quy chạy lên rừng. H điều khiển xe tiến thêm khoảng 100 mét để đánh lạc hướng người dân rồi xuống xe bỏ chạy lên rừng, để lại chiếc ô tô nhãn hiệu Kia - Morning, màu trắng, BKS: 19A-205.62, bên trong có 02 con chó. Khi anh Toàn cùng người dân mở cửa chiếc xe thì con chó của anh Toàn do không bị cuốn chân, hoảng sợ đã nhảy từ băng ghế sau xuống đất chạy mất. Công an xã Đông Cừ đã chuyển tin báo đến Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS để điều tra theo thẩm quyền.

Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS đã khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 (một) xe ô tô nhãn hiệu Kia - Morning màu trắng, BKS: 19A - 205.62; 01 (một) cuộn băng dính màu đen; 10 (mười) chiếc bao tải xác rắn màu cam; 01 (một) chai nhựa loại 1,5 lít nhãn hiệu Cocacola; 01(một) bao thuốc lá màu vàng nhãn hiệu vina; 01 (một) chiếc bật lửa; 01 (một) chai nhựa có vôi màu đen và 01

(một) con chó lông màu vàng nặng khoảng 20kg ở trên xe ô tô mà các đối tượng đã trộm cắp được vào đêm 19/4/2021. Cơ quan CSĐT đã tổ chức truy bắt H và H2 nhưng cả 02 đã bỏ trốn, không truy bắt được.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS xác định con chó giống cái có lông màu vàng là của bà Dương Thị Loan (SN: 1962, thường trú tại: xóm Bần 1, xã Võ Miếu, Huyện TS) có trọng lượng là 20kg; con chó giống đực có lông màu xám, trọng lượng khoảng 30kg là của anh Trần Văn Toàn (SN: 1981, thường trú: Xóm Cốc, xã Đông Cửu, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ). Ngày 05/5/2021, Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS đã trưng cầu định giá đối với 02 con chó nêu trên. Tại bản kết luận định giá tài sản số 34/KL-HĐĐGTS ngày 05/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện TS kết luận: 01(một) con chó giống cái, còn sống, lông màu vàng, nặng 20kg trị giá 1.550.000 đồng (Một triệu năm trăm năm mươi lăm nghìn); 01 con chó giống đực, còn sống, lông màu xám do, nặng 30kg trị giá 2.325.000 đồng (Hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn). Tổng trị giá tài sản định giá là: 3.875.000 đồng (Ba triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn).

Đối với chiếc xe Kia - Morning, BKS: 19A - 205.62 là phương tiện Nguyễn Mạnh H và Phạm Quang H2 sử dụng để thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, quá trình điều tra xác định đây là chiếc xe của anh Đặng Trường Minh (SN: 1979, trú tại: Tổ 8A, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ) làm hợp đồng cho Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thuận Phát có trụ sở tại: phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì thuê làm xe taxi. Sau đó, Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thuận Phát đã giao chiếc xe trên cho anh Phan Văn Điển (SN: 1984, trú tại: khu 8, xã Tề Lễ, Huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ) là nhân viên lái xe taxi của công ty quản lý và sử dụng. Đến tháng 02/2021, anh Điển cho anh Lỗ Việt Đức (SN: 1993, trú tại: khu 8, xã Giáp Lai, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ) thuê lại để chạy dịch vụ taxi. Ngày 19/4/2021 H mượn anh Đức chiếc xe này với lý do sử dụng để đi đón vợ, con ở xã Võ Miếu, anh Đức không biết việc H và H2 sử dụng xe ô tô để đi trộm cắp tài sản.

Ngày 16/7/2021, Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS đã trưng cầu định giá các bộ phận bị hư hỏng của chiếc xe ô tô Kia - Morning, BKS: 19A - 205.62. Tại bản kết luận định giá tài sản số 67/KL-HĐĐGTS ngày 20/7/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Huyện TS kết luận: Tổng giá trị tài sản tiến hành định giá là 3.080.000 (Ba triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Đến ngày 19/6/2021, Nguyễn Mạnh H đã đến CQĐT đầu thú; ngày 20/6/2021 Phạm Quang H2 đã đến CQĐT đầu thú. Cả hai đã khai nhận rõ về hành vi trộm cắp 02 (hai) con chó vào đêm ngày 19/4/2021 tại khu vực Cầu Bần, xã Võ Miếu, Huyện TS và rạng sáng ngày 20/4/2021 tại khu Cốc, xã Đông Cửu, Huyện TS.

Ngày 20/6/2021 Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS ra quyết định khởi tố vụ án hình sự. Ngày 28/6/2021, Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS ra quyết định khởi tố bị can đối với Nguyễn Mạnh H và Phạm Quang H2 về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự và áp dụng biện

pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với H và H2. Các lệnh và quyết định của CQĐT đã được VKSND Huyện TS kiểm sát và phê chuẩn.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Mạnh H và Phạm Quang H2 đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với những tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan điều tra đã thu thập được.

**Về phần dân sự:*

Ngày 13/8/2021, Nguyễn Mạnh H, Phạm Quang H2 đã tự nguyện bồi thường cho anh Trần Văn Toàn số tiền là 2.300.000 đồng (Hai triệu ba trăm nghìn đồng) bồi thường cho bà Dương Thị Loan 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng) do sau khi bị bắn điện con chó bị ốm không sinh sản được. Anh Toàn và bà Loan đã nhận đủ số tiền trên và không có yêu cầu, đề nghị H và H2 phải bồi thường gì thêm.

Đối với thiệt hại của chiếc xe ô tô Kia - Morning, BKS: 19A - 205.62. Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thuận Phát là người chiếm hữu, sử dụng hợp pháp chiếc xe yêu cầu anh Phan Văn Điển bồi thường 20.000.000đ, trong đó 5.000.000đ phí sửa chữa xe, 15.000.000đ thu nhập những ngày xe không hoạt động được. Ngày 18/8/2021, anh Điển, anh Đức, H và H2 đã tự nguyện góp tiền trả cho Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thuận Phát số tiền là: 17.000.000 đồng (Mười bảy triệu đồng). Công ty cổ phần đầu tư & phát triển Thuận Phát không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt vấn đề giải quyết.

** Đối với vật chứng, tài sản của vụ án:*

- Đối với 01 con chó giống cái, lông màu vàng nặng 20kg thuộc sở hữu của bà Dương Thị Loan, ngày 9/8/2021, Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà Loan.

- Đối với 01 con chó giống đực có lông màu xám, trọng lượng khoảng 30kg là tài sản của anh Trần Văn Toàn đã bỏ chạy mất, đến nay CQĐT chưa truy tìm được nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Đối với 01 súng bắn điện tự chế và 01 chiếc bình ắc quy, H2 khai báo trong quá trình chạy trốn đã vứt bỏ trên rừng. Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS đã tổ chức tìm kiếm nhưng không tìm thấy, không thu giữ được những vật chứng này.

- Đối với 02 chiếc điện thoại di động của Nguyễn Mạnh H và Phạm Quang H2 đã sử dụng liên lạc để rủ nhau đi trộm cắp tài sản, quá trình bỏ trốn đã bị thất lạc mất, CQĐT không thu giữ được nên không có căn cứ đề nghị xử lý.

- Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Kia - Morning màu trắng, BKS: 19A - 205.62 đã cũ, đây là tài sản thuộc quyền quản lý hợp pháp của Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thuận Phát, ngày 12/8/2021, Cơ quan CSĐT - Công an Huyện TS đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Công ty cổ phần đầu tư và phát triển Thuận Phát là phù hợp.

- Đối với 01 (một) cuộn băng dính màu đen đã cũ; 10 (mười) chiếc bao tải xác rắn màu vàng cam đã cũ; 01 (một) vỏ chai nhựa nhãn hiệu Cocacola loại 1,5

lít, đã cũ; 01 (một) vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Vinataba; 01 (một) chiếc bật lửa không rõ nhãn hiệu, màu trắng đã cũ; 01 (một) vỏ chai nhựa không rõ nhãn hiệu loại 01 lít, có vôi màu đen đã cũ là những đồ vật của Nguyễn Mạnh H sử dụng liên quan đến hành vi phạm tội. Hiện các vật chứng được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện TS chờ xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân Huyện TS, tỉnh Phú Thọ đã quyết định :

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 - Bộ luật Hình sự năm 2015; Riêng bị cáo H áp dụng thêm điểm i khoản 1 Điều 51; Bị cáo H2 áp dụng thêm điểm h khoản 1 Điều 52 - Bộ luật Hình sự năm 2015; Sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Phạm Quang H2 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Nguyễn Mạnh H 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt: Phạm Quang H2 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo.

Ngoài ra, bản án còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 30/12/2021 bị cáo Phạm Quang H2 kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là không đúng đồng thời bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 30/12/2021 bị cáo Nguyễn Mạnh H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ trình bày quan điểm giải quyết vụ án:

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Phạm Quang H2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quang H2. Giữ nguyên Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân Huyện TS, tỉnh Phú Thọ đối với phần hình phạt của bị cáo Phạm Quang H2.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh H. Sửa Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HSST

ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân Huyện TS, tỉnh Phú Thọ đối với phần hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh H theo hướng:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H cho UBND thị trấn TS, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Mạnh H có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn TS, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Kháng cáo của các bị cáo trong hạn luật định được xem xét, giải quyết.

[2] Về nội dung vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận hành vi của mình là đúng người đúng tội, không oan sai cụ thể:

Liên tục trong khoảng thời gian từ 23 giờ 00 ngày 19/4/2021 đến 01 giờ 00 ngày 20/4/2021, tại khu Bần 1, xã Võ Miếu và xóm Cốc, xã Đông Cừ, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ, Nguyễn Mạnh H cùng với Phạm Quang H2 đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của các bị hại có trị giá gồm: 01(một) con chó giống cái, còn sống, lông màu vàng, nặng 20kg của bà Dương Thị Loan (sinh năm 1962, thường trú tại: xóm Bần 1, xã Võ Miếu, Huyện TS) trị giá 1.550.000đ (Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng); 01 con chó giống đực, còn sống, lông màu xám do, nặng 30kg của anh Trần Văn Toàn (sinh năm 1981, thường trú: Xóm Cốc, xã Đông Cừ, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ) trị giá 2.325.000đ (Hai triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng). Tổng trị giá tài sản Nguyễn Mạnh H và Phạm Quang H2 đã trộm cắp của các bị hại và phải chịu trách nhiệm hình sự là 3.875.000đ (Ba triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn đồng).

Như vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Phạm Quang H2 và Nguyễn Mạnh H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]Xét kháng cáo của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi của các bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để xử phạt các bị cáo với mức án như trên là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với kháng cáo của bị cáo Phạm Quang H2:

+ Thứ nhất: Bị cáo kháng cáo cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo là không đúng. Hội đồng xét xử thấy rằng:

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2010/HSST ngày 29/6/2010 của Tòa án nhân dân Huyện TS, tỉnh Phú Thọ xử phạt bị cáo 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, buộc bồi thường 1.750.000 đ, buộc phải nộp 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí dân sự trong vụ án hình sự. Bị cáo chấp hành xong hình phạt chính ngày 16/4/2011, đã thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Chưa thi hành khoản bồi thường do người được thi hành án không có yêu cầu và đã hết thời hiệu yêu cầu thi hành án. Nhưng đến ngày 29/9/2021 bị cáo mới thi hành khoản 200.000đ tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự:

“2. Người bị kết án đương nhiên được xóa án tích, nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách án treo, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn sau đây:

a) 01 năm trong trường hợp bị phạt cảnh cáo, phạt tiền, cải tạo không giam giữ, phạt tù nhưng được hưởng án treo;

b) 02 năm trong trường hợp bị phạt tù đến 05 năm;

c) 03 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 05 năm đến 15 năm;

d) 05 năm trong trường hợp bị phạt tù từ trên 15 năm, tù chung thân hoặc tử hình nhưng đã được giảm án.

Trường hợp người bị kết án đang chấp hành hình phạt bổ sung là quản chế, cấm cư trú, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định, tước một số quyền công dân mà thời hạn phải chấp hành dài hơn thời hạn quy định tại các điểm a, b và c khoản này thì thời hạn đương nhiên được xóa án tích sẽ hết vào thời điểm người đó chấp hành xong hình phạt bổ sung.”

Như vậy, ngày 29/9/2021 bị cáo mới thi hành khoản 200.000đ tiền án phí dân sự trong vụ án hình sự thì thời hạn đương nhiên xóa án tích của bị cáo được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự là 02 năm kể từ ngày thi hành xong toàn bộ các quyết định của bản án.

Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo là có căn cứ được chấp nhận.

+ Thứ hai: Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo như phân tích ở mục thứ nhất thì bị cáo đang có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo.

+ Thứ ba: Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tuy nhiên, tại giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không xuất trình thêm được tài liệu, chứng cứ mới nên Hội đồng xét xử không có căn cứ để xem xét kháng cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

- Đối với kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh H thấy rằng bị cáo có nhân dân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 01 tiền sự đó là ngày 9/12/2018, bị Công an Huyện TS xử phạt vi phạm hành chính 2.500.000đ về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”. Bị cáo H chưa chấp hành quyết định xử phạt này. Tuy nhiên, trong thời gian từ năm 2018 đến trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần này không có cơ quan nào đôn đốc bị cáo thực hiện Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên. Căn cứ vào quy định tại Điều 74 Luật xử lý vi phạm hành chính thì thời hiệu thi hành quyết định xử phạt hành chính là 01 năm nên bị cáo được hưởng thời hiệu, không phải thi hành quyết định xử phạt hành chính nữa nên Quyết định xử phạt vi phạm hành chính nêu trên của bị cáo không coi là tiền sự. Do vậy bị cáo được xác định là không có tiền án, tiền sự. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng nên xét thấy không nhất thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo H mà nên cho bị cáo được cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quang H2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh H. Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân Huyện TS, tỉnh Phú Thọ về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H.

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Thọ là phù hợp nên chấp nhận.

[5] Về án phí: Kháng cáo của bị cáo Phạm Quang H2 không được chấp nhận nên bị cáo H2 phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị, Hội đồng xét xử phúc thẩm không xem xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Phạm Quang H2. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Quang H2. Giữ nguyên Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân Huyện TS, tỉnh Phú Thọ đối với phần hình phạt của bị cáo Phạm Quang H2.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Mạnh H. Sửa Quyết định của bản án hình sự sơ thẩm số 73/2021/HSST ngày 21/12/2021 của Tòa án nhân dân Huyện TS, tỉnh Phú Thọ đối với phần hình phạt của bị cáo Nguyễn Mạnh H.

[2]Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phạm Quang H2.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm b,i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Mạnh H

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Phạm Quang H2 phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Xử phạt: Bị cáo Phạm Quang H2 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H 09 (Chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Mạnh H cho UBND thị trấn TS, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Nguyễn Mạnh H có trách nhiệm phối hợp với UBND thị trấn TS, Huyện TS, tỉnh Phú Thọ trong việc giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm a, h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phạm Quang H2 phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4]Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- TAND H. TS;
- VKSND H. TS;
- Công an H. TS;
- Chi cục THADS H. TS;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Văn Thành